

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ  
NƯỚC VÀ MỘT SỐ HIỆN TƯỢNG TỰ NHIÊN**

**Thời gian thực hiện 3 tuần: Từ ngày: 30/3/2026 đến ngày 17/4/2026**

**I. MỤC TIÊU, NỘI DUNG**

TT	Mục tiêu		Nội dung giáo dục		Hoạt động
	Độ tuổi	Mục tiêu các độ tuổi	Chung	Riêng	
<b>1. Lĩnh vực phát triển thể chất</b>					
<b>a. Phát triển vận động</b>					
1	3	- Trẻ thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn	- Hô hấp: Hít vào thở ra. - Tay: - Co và duỗi tay. Lung, bụng, lườn:	- Chân - Bước lên phía trước, bước sang ngang.	<b>* Hoạt động học</b> - Hô hấp: Hít vào thở ra. - Tay: Co và duỗi tay. - Lung, bụng, lườn: Quay sang trái, sang phải.
2	4	- Trẻ thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài tập thể dục theo hiệu lệnh	- Quay sang trái, sang phải - Chân: - Ngồi xổm, đứng lên.	- Chân - Đứng, lần lượt từng chân co cao đầu gối.	- Chân: Ngồi xổm, đứng lên - Tập kết hợp với bài hát: Nắng sớm. - Trò chơi: Mưa to mưa nhỏ
3	3	- Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: - Đi hết đoạn đường hẹp (3m x 0,2m). - Đi kiễng gót		- Đi trong đường hẹp. - Đi kiễng gót	<b>* Hoạt động học</b> - Đi trong đường hẹp. - Đi kiễng gót
4	4	Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: - Đi khuyu gối - Đi trên vạch kẻ thẳng trên sàn		- Đi khuyu gối - Đi trên vạch kẻ thẳng trên sàn	<b>* Hoạt động học</b> - Đi khuyu gối - Đi trên vạch kẻ thẳng trên sàn

TT	Mục tiêu		Nội dung giáo dục		Hoạt động
	Độ tuổi	Mục tiêu các độ tuổi	Chung	Riêng	
7	3	Trẻ biết phối hợp tay-mắt trong vận động: - Ném trúng đích thẳng đứng bằng 1 tay - Ném trúng đích nằm ngang bằng 1 - Tung bắt bóng với cô	- Ném trúng đích thẳng đứng bằng 1 tay - Ném trúng đích nằm ngang bằng 1 tay	Tung bắt bóng với cô	* <b>Hoạt động học</b> - Ném trúng đích thẳng đứng bằng 1 tay - Ném trúng đích nằm ngang bằng 1 tay - Tung bắt bóng với cô - Tung bắt bóng với người đối diện
8	4	Trẻ biết phối hợp tay-mắt trong vận động: - Ném trúng đích thẳng đứng bằng 1 tay - Ném trúng đích nằm ngang bằng 1 - Tung bắt bóng với người đối diện		Tung bắt bóng với người đối diện	
9	3	Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo léo trong thực hiện bài tổng hợp: - Bước lên, xuống bục cao 30cm		Bước lên, xuống bục cao 30cm Bò chui qua cổng	* <b>Hoạt động học</b> - Bước lên, xuống bục cao 30cm - Bò chui qua cổng * <b>Hoạt động chơi</b> - TCM: Nhảy qua suối nhỏ, bão thổi, bốn mùa
10	4	Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: - Bò chui qua cổng			

TT	Mục tiêu		Nội dung giáo dục		Hoạt động
	Độ tuổi	Mục tiêu các độ tuổi	Chung	Riêng	
11	3	Trẻ thực hiện được các vận động: - Xoay tròn cổ tay. - Gập, đan ngón tay vào nhau		- Gập, đan các ngón tay vào nhau, quay ngón tay, cổ tay, cuộn cổ tay. - Đan, tết.	* <b>Hoạt động chơi</b> - Thể dục sáng : Khởi động – Trẻ tập các loại cử động của bàn tay, ngón tay và cổ tay
12	4	Trẻ biết thực hiện được các vận động: - Cuộn - xoay tròn cổ tay. - Gập, mở, các ngón tay.		- Vo, xoáy, xoắn, vặn, búng ngón tay, vê, véo, vuốt, miết, ấn bàn tay, ngón tay, gấn, nôi.... - Gập giấy.	
13	3	- Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay trong một số hoạt động: - Trẻ cắt thẳng được một đoạn 10 cm.	- Tô, vẽ hình (vẽ nguệch ngoạc, vẽ hình).	- Xếp chồng các hình khối khác nhau.	* <b>Hoạt động chơi</b> - Góc NT: Vẽ, xé, cắt, dán, nặn mặt trời, mặt trăng, mưa, ngày và đêm.... Tết khăn, sản phẩm mùa đông - Góc xây dựng: Xây công viên nước, công viên cây xanh - hoa, xây ao hồ bể bơi...
14	4	- Trẻ phối hợp các cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay – mắt trong một số hoạt động: - Trẻ biết cắt thành thạo theo đường thẳng.			
<b>b, Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe</b>					
25	3	Trẻ có một số hành vi tốt trong	Tập luyện một số thói quen tốt		* <b>Hoạt động chơi</b> - Xem video về cách

TT	Mục tiêu		Nội dung giáo dục		Hoạt động
	Độ tuổi	Mục tiêu các độ tuổi	Chung	Riêng	
		ăn uống khi được nhắc nhở: Uống nước đã đun sôi...	về giữ gìn sức khỏe, hành vi tốt trong ăn uống: Uống từ tốn, ăn nhiều loại thức ăn khác nhau, không uống nước lã...		chế biến một số món ăn, ích lợi của việc ăn đủ chất đủ lượng
26	4	Trẻ có một số hành vi tốt trong ăn uống: - Mời cô, mời bạn khi ăn; ăn từ tốn, nhai kỹ. - Chấp nhận ăn rau và ăn nhiều loại thức ăn khác nhau... - Không uống nước lã.		- Ích lợi của việc ăn chín uống sôi, ăn nhiều loại thức ăn	- Thực hành mời cô mời bạn trước khi ăn - Trò chuyện ích lợi của việc ăn chín uống sôi đối với sức khỏe - Góc HT: Xem tranh ảnh, trò chuyện về món ăn từ rau củ quả... - Góc phân vai: Trẻ chơi nấu ăn, cửa hàng rau quả tươi...
27	3	Có một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở: - Chấp nhận: Vệ sinh răng miệng, đội mũ khi ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh, đi dép, giày khi đi học.	Lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể, vệ sinh môi trường đối với sức khỏe con người: Vệ sinh răng miệng, đội mũ khi ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh...	Nhận biết trang phục theo thời tiết: Mặc quần áo ấm khi trời lạnh, đội nón mũ khi trời nắng nóng...	<b>* Hoạt động chơi</b> - Cho xem video về vệ sinh thân thể và trò chuyện về vệ sinh đối với sức khỏe. - Tạo tình huống trẻ biết đội mũ khi ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh. đi dép, giày khi đi học - Thực hành cho trẻ
28	4	Trẻ có một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở: - Vệ sinh răng miệng, đội mũ khi ra nắng, mặc		Tập luyện một số thói quen tốt về giữ gìn sức khỏe. - Lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân	lựa chọn trang phục phù hợp với thời tiết. - Thực hành: Thay quần áo khi bị ướt, bị bẩn; bỏ rác đúng nơi qui định - Dạy kỹ năng: Rửa mặt, đánh răng...

TT	Mục tiêu		Nội dung giáo dục		Hoạt động
	Độ tuổi	Mục tiêu các độ tuổi	Chung	Riêng	
		áo ấm, đi tất khi trời lạnh, đi dép, giày khi đi học. - Đi vệ sinh đúng nơi quy định. - Bỏ rác đúng nơi quy định.		thể, vệ sinh môi trường đối với sức khỏe con người. - Lựa chọn trang phục phù hợp với thời tiết nơi trẻ sống: mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh, đi dép, giày khi đi học. - Ích lợi của mặc trang phục phù hợp với thời tiết nơi trẻ sống. - Đi vệ sinh đúng nơi quy định... - Bỏ rác đúng nơi qui định..	
31	3	- Trẻ biết tránh nơi nguy hiểm khi được nhắc nhở: hồ, ao, bể chứa nước, giếng, hố vôi...	- Nhận biết những nơi không an toàn như: hồ, ao, bể chứa nước, giếng, hố vôi...		* <b>Hoạt động chơi</b> - Cho trẻ xem video và trò chuyện với trẻ về những nơi không an toàn như ao, hồ... - Dạy kỹ năng nhận biết những nơi nguy hiểm: Ao hồ, sông suối, giếng nước...
32	4	- Trẻ nhận ra những nơi nguy hiểm, không được chơi gần: hồ, ao, bể chứa nước, giếng, hố vôi...			

TT	Mục tiêu		Nội dung giáo dục		Hoạt động
	Độ tuổi	Mục tiêu các độ tuổi	Chung	Riêng	
<b>2. Lĩnh vực phát triển nhận thức</b>					
<b>a. Khám phá khoa học</b>					
36	3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ quan tâm, hứng thú với các hiện tượng tự nhiên: Năng, mưa, gió, sấm chớp..., một số nguồn nước như chăm chú quan sát, hay đặt câu hỏi về hiện tượng tự nhiên: Vì sao có mưa? Có oi vì sao buổi tối không có mặt trời?...</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Một số hiện tượng tự nhiên: nắng, mưa, nóng, lạnh theo mùa và ảnh hưởng của nó đến sinh hoạt của con người.</li> <li>- Một số dấu hiệu nổi bật của ngày và đêm, sự khác nhau giữa ngày và đêm, hiện tượng tự nhiên.</li> <li>- Lợi ích của nước đối với đời sống con người, con vật, cây.</li> <li>- Một vài đặc điểm, tính chất của đất, đá, cát, sỏi.</li> <li>- Một số dấu hiệu nổi bật của hiện tượng tự nhiên: sáng, trưa, chiều, tối.</li> </ul>		<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Hoạt động học</b></li> <li>- Một số nguồn nước</li> <li>- Trò chuyện về một số hiện tượng tự nhiên</li> <li>- Trò chuyện về các mùa trong năm</li> <li>* <b>Hoạt động chơi</b></li> <li>- Nhận biết các buổi: Sáng, trưa, chiều, tối.</li> <li>- Chơi ngoài trời trẻ tìm tòi khám phá sự vật hiện tượng xung quanh như cây cối, các hiện tượng tự nhiên như vì sao có mưa...</li> <li>- Các hoạt động trải nghiệm với nước.</li> <li>- Góc thiên nhiên: trồng chăm sóc cây, thí nghiệm cây cần nước...</li> <li>- Khám phá những viên sỏi, thiết kế máy lọc nước (EDP)</li> </ul>

TT	Mục tiêu		Nội dung giáo dục		Hoạt động
	Độ tuổi	Mục tiêu các độ tuổi	Chung	Riêng	
37	3	- Trẻ sử dụng các giác quan để xem xét, tìm hiểu đối tượng: nhìn, nghe, ngửi, sờ,.. để nhận ra đặc điểm nổi bật của một số hiện tượng tự nhiên, nguồn nước.	Đặc điểm, ích lợi, tác hại của nước, một số hiện tượng tự nhiên		<p><b>* Hoạt động học</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Một số nguồn nước</li> <li>- Trò chuyện về một số hiện tượng tự nhiên</li> <li>- Trò chuyện về các mùa trong năm</li> </ul> <p><b>* Hoạt động chơi</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết các buổi: Sáng, trưa, chiều, tối.</li> <li>- Đạo chơi khám phá các sự vật hiện tượng, quan sát thảo luận đặc điểm của đất, đá, cát, sỏi...</li> <li>- Quan sát cây cối, hoa quả, con vật, làm các thí nghiệm...</li> <li>- Kỹ năng phòng chống đuối nước. Phòng tránh sấm sét...</li> </ul>
38	3	- Trẻ làm thử nghiệm đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn để quan sát, tìm hiểu đối tượng. Ví dụ: Thả các vật vào nước để nhận biết vật chìm hay nổi.			<p><b>* Hoạt động chơi</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các hoạt động trải nghiệm: Thả các vật vào nước để nhận biết vật chìm hay nổi...</li> <li>- Thí nghiệm: Vật gì nổi vật gì chìm.</li> </ul>
39	3	- Trẻ biết thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều			<p><b>* Hoạt động học</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Một số nguồn nước</li> <li>- Trò chuyện về một</li> </ul>

TT	Mục tiêu		Nội dung giáo dục		Hoạt động
	Độ tuổi	Mục tiêu các độ tuổi	Chung	Riêng	
		cách khác nhau có sự gợi mở của cô giáo như xem sách, tranh ảnh và trò chuyện về hiện tượng tự nhiên, nguồn nước.			số hiện tượng tự nhiên - Trò chuyện về các mùa trong năm <b>* Hoạt động chơi</b> - Nhận biết các buổi: Sáng, trưa, chiều, tối. - TCTV: Bão, lũ lụt, mưa đá, giông, sét...
40	3	- Trẻ mô tả những dấu hiệu nổi bật của đối tượng được quan sát với sự gợi mở của cô giáo.			<b>* Hoạt động chơi</b> - Trò chơi mới: Gió thổi - Nhận biết các buổi: Sáng, trưa, chiều, tối.
41	4	- Trẻ quan tâm đến những thay đổi của sự vật, hiện tượng xung quanh với sự gợi ý, hướng dẫn của cô giáo như đặt câu hỏi về những thay đổi của sự vật, hiện tượng: Vì sao cây lại héo? Vì sao lá cây bị ướn?....	- Một số hiện tượng tự nhiên: nắng, mưa, nóng, lạnh theo mùa và ảnh hưởng của nó đến sinh hoạt của con người. - Một số dấu hiệu nổi bật của ngày và đêm, sự khác nhau giữa ngày và		<b>* Hoạt động học</b> - Một số nguồn nước - Trò chuyện về một số hiện tượng tự nhiên - Trò chuyện về các mùa trong năm <b>* Hoạt động chơi</b> - Nhận biết các buổi: Sáng, trưa, chiều, tối. - TCTV: Bão, lũ lụt, mưa đá, giông, sét...

TT	Mục tiêu		Nội dung giáo dục		Hoạt động
	Độ tuổi	Mục tiêu các độ tuổi	Chung	Riêng	
42	4	Trẻ biết phối hợp các giác quan để xem xét sự vật, hiện tượng như kết hợp nhìn, sờ, ngửi, nếm... để tìm hiểu đặc điểm của đối tượng	<p>đem, hiện tượng tự nhiên.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lợi ích của nước đối với đời sống con người, con vật, cây.</li> <li>- Một vài đặc điểm, tính chất của đất, đá, cát, sỏi.</li> <li>- Một số dấu hiệu nổi bật của hiện tượng tự nhiên: sáng, trưa, chiều, tối.</li> </ul>		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đạo chơi khám khám các sự vật hiện tượng, quan sát thảo luận đặc điểm của đất, đá, cát, sỏi...</li> <li>- Xem video trò chuyện về đặc điểm đất, đá, cát, sỏi...</li> <li>- Các hoạt động trải nghiệm: Pha màu, đường, muối.</li> <li>- Trải nghiệm với nước, khám phá sự kì diệu của nước...</li> <li>- Thí nghiệm: Vật gì nổi vật gì chìm.</li> <li>- Kỹ năng phòng chống đuối nước. Phòng tránh sấm sét...</li> </ul>
43	4	Trẻ biết làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán. Ví dụ: Pha màu/ đường/muối vào nước, dự đoán, quan sát, so sánh.			
44	4	Trẻ biết thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau: xem sách, tranh ảnh, nhận xét và trò chuyện			
45	4	Trẻ biết nhận xét, trò chuyện về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát.			
48	3	Trẻ biết nhận ra một vài mối quan hệ đơn giản của	Một số mối liên hệ đơn giản giữa đặc điểm,		<p><b>* Hoạt động học</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Một số nguồn nước</li> <li>- Trò chuyện về một</li> </ul>

TT	Mục tiêu		Nội dung giáo dục		Hoạt động
	Độ tuổi	Mục tiêu các độ tuổi	Chung	Riêng	
		sự vật, hiện tượng quen thuộc khi được hỏi.	ích lợi của nước, HTTN. - Môi liên hệ đơn giản sự vật, hiện tượng quen thuộc: Cho thêm đường vào nước nên nước ngọt hơn...		số hiện tượng tự nhiên - Trò chuyện về các mùa trong năm
49	4	Trẻ biết nhận xét được một số mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng gần gũi. Ví dụ: “Cho thêm đường/ muối nên nước ngọt/mặn hơn”.		Quan sát, phán đoán, nhận xét mối liên hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng gần gũi: Cho thêm đường vào nước nên nước ngọt hơn...	<b>*Hoạt động chơi</b> - Chơi ngoài trời: Các thí nghiệm, trải nghiệm...mối liên hệ của chúng với môi trường sống - Thí nghiệm: Sự hòa tan của các vật, vật nổi vật chìm...
<b>b. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán</b>					
53	3	- Trẻ biết quan tâm đến số lượng và đếm như hay hỏi về số lượng, đếm vẹt, biết sử dụng ngón tay để biểu thị số lượng.		- Đếm trên đối tượng trong phạm vi 5 và đếm theo khả năng.	<b>* Hoạt động học</b> - Ôn số lượng trong phạm vi 5 - Đếm đến 9 nhận biết số lượng trong phạm vi 9 <b>* Hoạt động chơi</b> - Góc TH : Đếm chữ số, số lượng, thích đếm và đặt câu hỏi : Bao nhiêu? Nhóm nào nhiều hơn?... - Chơi theo ý thích:
54		- Trẻ biết đếm trên các đối tượng giống nhau và đếm đến 5.			Cho trẻ đếm số lượng...Xếp số lượng bằng hạt, lá cây và đếm... - Thực hành: Cho trẻ lấy ngón tay để biểu thị số lượng; đếm số
56	4	- Trẻ quan tâm đến chữ số, số lượng như thích đếm các vật ở xung quanh, hỏi: bao nhiêu? là số mấy?...		- Đếm trên đối tượng trong phạm vi 9 và đếm theo khả năng.	

TT	Mục tiêu		Nội dung giáo dục		Hoạt động
	Độ tuổi	Mục tiêu các độ tuổi	Chung	Riêng	
57		Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 9			lượng - Thực hành đếm số lượng
67	3	- Trẻ so sánh hai đối tượng về kích thước và nói được các từ: to hơn/ nhỏ hơn/ bằng nhau.		- So sánh 2 đối tượng về kích thước	* <b>Hoạt động học</b> - So sánh độ lớn của 2 đối tượng: To – nhỏ. - Đo dung tích bằng 1 đơn vị đo * <b>Hoạt động chơi</b> - Thực hành đo độ lớn của đồ vật, đong nước...
68	4	- Trẻ biết sử dụng được dụng cụ để đo dung tích của 2 đối tượng, nói kết quả đo và so sánh.		- Đo dung tích bằng 1 đơn vị đo	- Chơi theo ý thích: Đong nước, đo cây...
74	4	- Trẻ mô tả các sự kiện xảy ra theo trình tự thời gian trong ngày: Buổi sáng ngủ dậy đánh răng, rửa mặt...		- Nhận biết các buổi: Sáng, trưa, chiều, tối.	* <b>Hoạt động chơi</b> - Nhận biết các buổi: sáng, trưa, chiều, tối.
<b>3. Phát triển ngôn ngữ</b>					
95	3	- Trẻ lắng nghe và trả lời được câu hỏi của người đối thoại qua hoạt động chơi, hoạt động hàng ngày.	- Rèn luyện cách lắng nghe, chú ý nghe người đối diện nói, hỏi và trả lời, nói chuyện với người đối thoại.		* <b>Hoạt động chơi</b> - Góc phân vai: Bán hàng, gia đình, bác sỹ - Trò chuyện với trẻ về nước, thời tiết, các mùa trẻ có hiểu được nghĩa của các câu.
96	4	- Trẻ lắng nghe và trao đổi với người đối thoại qua hoạt động chơi.		- Nghe hiểu nội dung câu phức.	- Trẻ hoạt động

TT	Mục tiêu		Nội dung giáo dục		Hoạt động
	Độ tuổi	Mục tiêu các độ tuổi	Chung	Riêng	
					phòng thư viện xem các loại sách khác nhau, đọc truyện qua tranh vẽ...
105	3	- Trẻ đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao: Thơ "trưa hè". Ca dao đồng dao " lạy trời mưa xuống, ông sấm ông sét"	- Đọc thơ, đồng dao.		<b>* Hoạt động học</b>
106	4			- Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu ghép	- Thơ: Trưa hè, Mưa - Ca dao, đồng dao: lạy trời mưa xuống, ông sấm ông sét...
107	3	- Trẻ biết kể lại truyện: Câu chuyện về giọt nước đơn giản đã được nghe với sự giúp đỡ của người lớn.	- Kể một vài tình tiết.	Kể một vài tình tiết có sự giúp đỡ của cô giáo	<b>* Hoạt động học</b> - Truyện: Câu chuyện về giọt nước - Trẻ hoạt động phòng thư viện xem các loại sách khác nhau, đọc truyện qua tranh vẽ...
108	4	- Trẻ biết kể lại truyện: Câu chuyện về giọt nước có mở đầu và kết thúc.		Trẻ kể lại truyện có mở đầu và kết thúc	
115	3	Trẻ có thể đề nghị người khác đọc sách cho nghe, tự giở sách xem tranh.	- Cầm sách đúng chiều, mở sách xem tranh và “đọc” truyện		<b>* Hoạt động chơi</b> - Góc học tập: xem, đọc, tranh, truyện, sách...về chủ đề. - Trẻ hoạt động phòng thư viện xem các loại sách khác nhau, đọc truyện qua tranh vẽ...
116	4	Trẻ biết cầm sách đúng chiều và giở từng trang để xem tranh ảnh. "Đọc" sách theo tranh minh họa ("Đọc vẹt")			- Kể truyện theo tranh, kể truyện sáng tạo... - Thực hành mở

TT	Mục tiêu		Nội dung giáo dục		Hoạt động
	Độ tuổi	Mục tiêu các độ tuổi	Chung	Riêng	
					sách, đọc truyện tranh, gọi tên nhân vật trong tranh
121	3	- trẻ thích vẽ, “viết” nguệch ngoạc.	- Làm quen với cách viết tiếng việt: (Hướng viết từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới).	- Tiếp xúc với chữ, sách truyện - Nhận dạng chữ cái u,ư,l,n,m. - Tập tô, tập đồ các nét chữ.	<b>* Hoạt động chơi</b> - Góc học tập : Thực hành nhận dạng chữ cái u,ư,l,n,m, sử dụng ký hiệu “viết”: tập tô, tập đồ các nét chữ. - Thực hành: Ghép chữ cái - Chơi ngoài trời : Xếp chữ bằng sỏi đá, hạt hạt - Trẻ hoạt động phòng thư viện, tìm chữ cái trong sách truyện
122	4	- Trẻ sử dụng kí hiệu để “viết”: tên, làm vé tàu, thiệp chúc mừng...			
<b>4. Lĩnh vực phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội</b>					
128	3	- Trẻ mạnh dạn tham gia vào các hoạt động, mạnh dạn khi trả lời câu hỏi.		- Mạnh dạn tham gia vào các hoạt động, mạnh dạn khi trả lời câu hỏi	<b>* Hoạt động chơi</b> - Góc phân vai: Bác sĩ, cô giáo, bán hàng... - Góc tạo NT: Tô màu vẽ tranh, nặn, làm album sản phẩm về hiện tượng tự nhiên... - Thu dọn đồ dùng đồ chơi sau khi chơi - Giờ ăn: Giúp cô kê bàn ghế, chuẩn bị bát thìa...
129	3	Trẻ cố gắng thực hiện công việc đơn giản khi được giao (Chia giấy vẽ, xếp đồ chơi...)			
130	4	Trẻ cố gắng hoàn thành công việc được giao (trục nhật, dọn đồ chơi...)			

TT	Mục tiêu		Nội dung giáo dục		Hoạt động
	Độ tuổi	Mục tiêu các độ tuổi	Chung	Riêng	
146	3	Trẻ biết cùng chơi với các bạn trong các trò chơi theo nhóm nhỏ.		- Chơi hòa thuận với bạn.	<b>* Hoạt động chơi</b> - Góc phân vai: Bác sĩ, cô giáo, bán hàng... - Góc tạo NT: Tô màu vẽ tranh, nặn, làm album sản phẩm về hiện tượng tự nhiên... - Góc XD: Xây ao cá, xếp ông mặt trời, đám mây... - Góc HT: Làm album, làm sách - Thu dọn đồ dùng đồ chơi sau khi chơi - Giờ ăn: Giúp cô kê bàn ghế, chuẩn bị bát thìa... - Dạy kĩ năng: Rửa mặt, đánh răng...
147	4	Trẻ biết trao đổi, thỏa thuận với bạn cùng thực hiện hoạt động chung		- Hợp tác với bạn - Quan tâm giúp đỡ bạn.	
148	4	Trẻ biết chờ đến lượt khi được nhắc nhở.		Chờ đến lượt, hợp tác	
152	3	- Trẻ biết bỏ rác đúng nơi quy định.	- Giữ gìn vệ sinh môi trường.		<b>* Hoạt động lao động – Vệ sinh cá nhân</b> - Không vứt rác xuống ao hồ, giữ gìn nguồn nước... - Biết tiết kiệm nước khi rửa tay, tắt điện khi ra khỏi phòng. + Thực hành: Nhặt lá cây, vứt vỏ bánh, kẹo vào thùng rác, giữ gìn vệ sinh lớp học
153	4				
154	4	- Trẻ biết không để tràn nước khi rửa tay, tắt quạt, tắt điện khi ra khỏi phòng	- Tiết kiệm điện, nước.		
<b>5. Giáo dục phát triển thẩm mỹ</b>					
155	3	Trẻ vui sướng, vỗ	Bộc lộ cảm		<b>*Hoạt động học</b>

TT	Mục tiêu		Nội dung giáo dục		Hoạt động
	Độ tuổi	Mục tiêu các độ tuổi	Chung	Riêng	
		tay, nói lên cảm nhận của mình khi nghe các âm thanh gọi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng	xúc/bộc lộ cảm xúc phù hợp khi nghe âm thanh gọi cảm, các bài hát, bản nhạc/gần gũi gần gũi và ngắm nhìn vẻ đẹp/nổi bật của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật.		- Nghe hát: Mùa xuân đến rồi, cò lả. - TCAN: Xem hình đoán tên bài hát <b>*Hoạt động chơi</b> - Nghe các giai điệu bài hát quen thuộc
156	3	Trẻ vui sướng, chỉ, sờ, ngắm nhìn và nói lên cảm nhận của mình trước vẻ đẹp nổi bật (về màu sắc, hình dáng...) của các tác phẩm tạo hình.			- Chơi ngoài trời: Quan sát các HTTN... - Góc NT: Vẽ, nặn, xé dán...ông mặt trời, mây, mưa, cầu vồng... - Làm đám mây bằng các NVL khác nhau (EDP) - Trẻ hoạt động phòng nghệ thuật: Sử dụng dụng cụ âm nhạc, tìm hiểu khám phá nhạc cụ, múa hát...
157	4	Trẻ vui sướng, vỗ tay, làm động tác mô phỏng và sử dụng các từ gọi cảm nói lên cảm nhận của mình khi nghe các âm thanh gọi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng			
158	4	Trẻ thích thú, ngắm nhìn, chỉ, sờ và sử dụng các từ gọi cảm nói lên cảm xúc của mình trước vẻ đẹp nổi bật (về màu sắc, hình dáng...) của các tác phẩm tạo			

TT	Mục tiêu		Nội dung giáo dục		Hoạt động
	Độ tuổi	Mục tiêu các độ tuổi	Chung	Riêng	
		hình.			
159	3	Trẻ chú ý nghe, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc, thích nghe đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ; thích nghe kể câu chuyện.	Nghe các bài hát, bản nhạc/nghe và nhận ra các loại nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca)		<p><b>* Hoạt động học</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe hát: Mùa xuân đến rồi, cò lả.</li> <li>- TCAN: Xem hình đoán tên bài hát</li> <li>- Thơ: Trưa hè, Mưa</li> <li>- Nghe kể chuyện: Câu chuyện về giọt nước</li> <li>- Ca dao đồng dao: lạy trời mưa xuống;</li> </ul>
160	4	Trẻ chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc. thích nghe và đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, thích nghe và kể câu chuyện.		Thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát.	<ul style="list-style-type: none"> <li>Ông sấm ông sét.</li> </ul> <p><b>* Hoạt động chơi</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Góc nghệ thuật: Hát các bài hát về chủ nước và một số hiện tượng tự nhiên.</li> <li>- Hoạt động phòng nghệ thuật: Nghe hát, nghe cô kể chuyện...</li> </ul>
161	3	Trẻ biết hát tự nhiên, hát được giai điệu bài hát quen thuộc.	Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát/thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát.		<p><b>* Hoạt động học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Họa hát: Mùa hè đến</li> </ul> <p><b>* Hoạt động chơi</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Góc NT: Hát một số bài hát trong chủ</li> </ul>
162	4	Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát			

TT	Mục tiêu		Nội dung giáo dục		Hoạt động
	Độ tuổi	Mục tiêu các độ tuổi	Chung	Riêng	
		rõ lời và thể hiện sắc thái của bài “mùa hè đến” hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ...			đề
163	3	Trẻ biết vận động theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc (Vỗ tay theo nhịp).	- Vận động đơn giản/nhịp nhàng theo nhịp điệu/giai điệu của các bài hát, bản nhạc.		* <b>Hoạt động học</b> - VTTN: Nắng sớm * <b>Hoạt động chơi</b> - Góc NT: Lựa chọn và sử dụng dụng cụ âm nhạc theo ý thích các bài hát trong chủ đề, biểu diễn văn nghệ
164	4	Trẻ vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (Vỗ tay theo nhịp).	- Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo nhịp		
165	3	Trẻ sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm theo sự gợi ý.	- Sử dụng/phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình/vật liệu trong thiên nhiên để tạo ra các sản phẩm.	- Phối hợp các nguyên vật liệu trong thiên nhiên để tạo ra các sản phẩm.	* <b>Hoạt động chơi</b> - Chơi theo ý thích: Rom làm người, vỏ chai làm bè, làm đồ chơi từ nguyên vật liệu thiên nhiên, trứng làm người... - Góc NT: Tô vẽ về các HTTN...
166	4	Trẻ biết phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm.			
167	3	Trẻ biết vẽ các nét thẳng, xiên, ngang tạo thành bức tranh đơn giản.	Sử dụng một số/sử dụng các kỹ năng vẽ để tạo ra sản phẩm đơn giản/có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét.		* <b>Hoạt động học</b> - Vẽ hồ nước (ĐT) - Vẽ ông mặt trời và những đám mây (ĐT) * <b>Hoạt động chơi</b> - Chơi theo ý thích: Bé vẽ ông mặt trời, đám mây, vẽ theo ý thích trên sân... - Góc NT: Vẽ mây mưa, ông mặt trời...
168	4	Trẻ biết vẽ phối hợp được các nét xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục.			

TT	Mục tiêu		Nội dung giáo dục		Hoạt động
	Độ tuổi	Mục tiêu các độ tuổi	Chung	Riêng	
175	3	Trẻ nhận xét được các sản phẩm tạo hình.	Nhận xét các sản phẩm tạo hình/về màu sắc, hình dáng/đường nét.		<b>* Hoạt động học</b> - Vẽ ông mặt trời và những đám mây (ĐT) - Vẽ hồ nước (ĐT)
176	4	Trẻ biết nhận xét được các sản phẩm tạo hình về màu sắc, đường nét, hình dáng.			
177	3	Trẻ vận động theo ý thích các bài hát, bản nhạc quen thuộc.			<b>* Hoạt động học</b> - VTTN: Nắng sớm <b>* Hoạt động chơi</b> - Góc NT: Hát các bài hát trong chủ đề
178	4	Trẻ biết lựa chọn và thể hiện hình thức vận động theo bài hát, bản nhạc.		- Lựa chọn, thể hiện các hình thức vận động theo nhạc. - Lựa chọn dụng cụ âm nhạc để gõ đệm theo nhịp điệu bài hát	<b>*Hoạt động chơi</b> - Góc NT: Lựa chọn và sử dụng dụng cụ âm nhạc theo ý thích các bài hát trong chủ đề, biểu diễn văn nghệ
180	3	Trẻ biết tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.		- Tạo ra các sản phẩm đơn giản theo ý thích.	<b>*Hoạt động học</b> - Vẽ ông mặt trời và những đám mây (ĐT) - Vẽ hồ nước (ĐT) <b>*Hoạt động chơi</b> - Chơi theo ý thích: Làm đám mây bằng bông, làm ông mặt trời bằng bìa catton...
181	4	Trẻ biết nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.		- Tự chọn dụng cụ, nguyên vật liệu để tạo ra sản phẩm theo ý thích. - Nói lên ý tưởng tạo hình của	

TT	Mục tiêu		Nội dung giáo dục		Hoạt động
	Độ tuổi	Mục tiêu các độ tuổi	Chung	Riêng	
				mình.	
182	3	Biết đặt tên cho sản phẩm tạo hình.	- Đặt tên cho sản phẩm của mình.		<p><b>* Hoạt động học</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vẽ ông mặt trời và những đám mây (ĐT)</li> <li>- Vẽ hồ nước (ĐT)</li> </ul> <p><b>* Hoạt động chơi</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Góc nghệ thuật: Vẽ theo ý thích...</li> <li>- Trẻ tạo ra các sản phẩm khi hoạt động theo ý thích ở các góc và hoạt động ngoài trời...</li> </ul>
183	4				
<b>Tổng số mục tiêu: 3 tuổi 38, 4 tuổi 40</b>					

**BAN GIÁM HIỆU**  
(*kí duyệt*)

**NGƯỜI LẬP**

**Phạm Thanh Thúy**

**Nguyễn Thị Thu Hương**